

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TH  
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HSST  
Ngày: 12/01/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH - TỈNH B**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Tuyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Cao Vũ Hải.

Bà Vũ Thị Lan Anh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Phú - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Th.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th - tỉnh B. Tòa án nhân dân huyện Th mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2021/TLST-HS ngày 23/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 122/2021/QĐXXST-HS ngày 30/12/2021 đối với bị cáo:

**LIM VĂN NH**, sinh năm 1999.

Trú tại: Bản P - xã Ch - huyện Q - tỉnh Ngh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Th; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lim Văn Th, sinh năm 1980 và bà Lò Thị H, sinh năm 1981; Có vợ là Phan Thị Tr, sinh năm 1999 và 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gi - tỉnh B. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:**

1. Ông NGUYỄN BÁ M, sinh năm 1965. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh NGUYỄN BÁ V, sinh năm 1991. Vắng mặt tại phiên tòa.

Cùng trú tại: Thôn Th - xã X - huyện Th - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 25 phút ngày 27/9/2021 tại cổng khu đô thị Kh thuộc địa phận thôn Th - xã X - huyện Th - tỉnh B, tổ công tác Công an xã X phát hiện và bắt quả tang Lim Văn Nh, sinh năm 1999 ở bản P - xã Ch - huyện Q - tỉnh Ngh đang có hành vi tàng trữ phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm: Tại vị trí túi quần phía sau bên phải Nh đang mặc có 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Nh khai chất tinh thể màu trắng là ma túy đá Nh vừa mua của một người đàn ông tên Đ về sử dụng). Tại vị trí túi quần phía trước bên trái Nh đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đã qua sử dụng, gắn sim số 0867.543.865.

Tổ công tác Công an xã X đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Lim Văn Nh cùng vật chứng về bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số: 654/KLGĐMT-PC09 ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu đỏ gửi giám định có khối lượng 0,3439 gram là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số: 03/CT-VKSTT ngày 21/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th đã truy tố bị cáo Lim Văn Nh về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lim Văn Nh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th đã truy tố. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai nhận: Bản thân bị cáo là đối tượng có sử dụng ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 27/9/2021, khi đang ở phòng trọ tại thôn X - xã X - huyện Th - tỉnh B, bị cáo sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, gắn sim số 0867.543.865 của bị cáo gọi đến số điện thoại 0336.212.565 của một người đàn ông tên Đ (Bị cáo không biết rõ địa chỉ cụ thể của Đ ở đâu, trước đó có một lần bị cáo đã mua ma túy của Đ) và hỏi Đ *“Anh có hàng không (tức là ma túy)? Để cho em 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng)”*. Đ trả lời *“Có, đợi anh một tí”* rồi tắt máy. Một lúc sau, bị cáo nhắn tin cho Đ với nội dung *“A lên nhanh giúp e nha lên gọi e trước e chạy ra nhé”*. Đến khoảng 22 giờ 48 phút cùng ngày, Đ gọi điện cho bị cáo bảo ra cổng Khu đô thị Khai Sơn thuộc thôn Th - xã X - huyện Th - tỉnh B để lấy ma túy. Bị cáo một mình đi bộ từ phòng trọ ra chốt kiểm soát phòng, chống dịch CoViD-19 tại cổng Khu đô thị Khai Sơn, rồi sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Realme gọi cho Đ nhưng không được. Đúng lúc này, bị cáo nhìn thấy một người đàn ông khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m70 đi từ Quốc lộ 17 đến chỗ bị cáo đang đứng (Bị cáo biết đó là Đ). Tại chốt kiểm soát, bị cáo đưa cho Đ số tiền 300.000 đồng, Đ cầm tiền rồi đưa lại cho bị cáo 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Bị cáo cầm túi nilon trên cất vào

túi quần phía sau bên phải mà bị cáo đang mặc rồi đi bộ về phòng trọ. Khi bị cáo đi được khoảng 50m thì bị tổ công tác của Công an xã X phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm vẫn giữ nguyên quyết định của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th đã truy tố đối với bị cáo Lim Văn Nh. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lim Văn Nh phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lim Văn Nh từ 13 tháng đến 15 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định và 01 sim điện thoại di động số 0867.543.865. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh (Đã qua sử dụng).

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành công bố bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Thể hiện: Hồi 23 giờ 25 phút ngày 27/9/2021, tại công khu đô thị Khai Sơn thuộc địa phận thôn Th - xã X - huyện Th - tỉnh B. Tổ công tác Công an xã X đã phát hiện và bắt quả tang Lim Văn Nh đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,3439 gram ma túy, loại ma túy Methamphetamine theo như Kết luận giám định số: 654/KLGĐMT-PC09 ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Lim Văn Nh đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật

nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo còn là người dân tộc thiểu số sống tại xã Ch - huyện Q - tỉnh Ngh là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng khi lượng hình để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét thấy, bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, mục đích bị cáo tàng trữ ma túy chỉ để sử dụng nên miễn áp dụng toàn bộ hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trong vụ án này, theo như bị cáo khai nhận người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tên là Đ, nhưng bị cáo không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ của Đ, chỉ liên hệ với Đ qua số điện thoại 0336.212.565 để hỏi mua ma túy. Quá trình điều tra, ngày 01/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th đã ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm số: 15 thu giữ tên, địa chỉ chủ sở hữu của số thuê bao trên. Ngày 01/11/2021, Tập đoàn công nghiệp Viễn thông Quân đội Việt Nam có công văn phúc đáp số: 4057 cung cấp chủ sở hữu của thuê bao 0336.212.565 là ông Dương Văn Kh, sinh năm 1960 ở thôn L - xã K - huyện Gi - thành phố H. Bản thân ông Kh xác định ông Kh không sử dụng số điện thoại trên, không biết chủ sở hữu số thuê bao trên là ai. Ông Kh không cho ai mượn chứng minh thư nhân dân để đăng ký số điện thoại. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th, tỉnh B không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

Ngoài ra, khi Công an huyện Th bắt quả tang đối với bị cáo còn có ông anh Nguyễn Bá M và anh Nguyễn Bá V chứng kiến sự việc. Tại phiên tòa hôm nay, ông M và anh V vắng mặt nhưng quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, việc đưa ông M và anh V vào làm người tham gia tố tụng khác trong vụ án với tư cách là người làm chứng trong vụ án là có cơ sở, đúng theo quy định.

[3] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định theo như Kết luận giám

định số: 654/KLGĐMT-PC09 ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh (Đã qua sử dụng). Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th đã xác định bị cáo dùng chiếc điện thoại di động này để liên lạc mua ma túy. Do chiếc điện thoại di động này còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 sim điện thoại số 0867.543.865 bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy. Do không còn giá trị sử dụng nên cũng cần tịch thu, tiêu hủy.

[4] Về án phí: Xét thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo nên xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ nêu trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố bị cáo Lim Văn Nh** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**Xử phạt bị cáo Lim Văn Nh** 13 (*Mười ba*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/9/2021 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

**Về vật chứng của vụ án:** Tịch thu, tiêu hủy 01 (*Một*) phong bì thư được niêm phong theo quy định bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định theo như Kết luận giám định số: 654/KLGĐMT-PC09 ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B và 01 (*Một*) sim điện thoại số 0867.543.865.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh (Đã qua sử dụng).

(Theo như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th).

**Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện Th;
- CA huyện Th;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**(Đã ký)**

**Bùi Văn Tuyên**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Quế**

**Bùi Thị Lợi**

**Bùi Văn Tuyên**